TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2017/HSST
Ngày 30/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Nông Văn Thịnh
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Cầm Văn Tổ

Bà Trịnh Thị Thái

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Huế - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Mai Sơn.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2017/HS-ST ngày 17/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2017/HSST-QĐ ngày 17.11.2017 đối với bị cáo sau:

Lê Văn D. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02.01.1990 tại huyện A2, tỉnh A3. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Tiểu khu A, thị trấn A1, huyện A2, tỉnh A3. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 09/12. Con ông: Lê Văn N, đã chết. Con bà Trần Thị H, sinh năm 1959, hiện đang trú tại tiểu khu A, thị trấn A1, huyện A2, tỉnh A3.

Bị cáo có vợ là Lò Thị M, sinh năm 1987. Bị cáo có 01 con sinh năm 2017, hiện đang trú tại tiểu khu A, thị trấn A1, huyện A2, tỉnh A3.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ kể từ ngày 31.08.2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Hà Hải R, sinh năm: 1991; Trú quán: tiểu khu V, thị trấn V1, huyện V2, tỉnh V3. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 10.8.2017 Lê Văn D đem theo số tiền 1.000.000 VNĐ đi bộ từ nhà tại tiểu khu A, thị trấn A1, huyện A2, tỉnh A3 ra đường Quốc lộ 6 rồi đi nhờ xe máy của một người nam giới không quen biết đi đến bản Cầu Đường, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn tìm mua ma tuý mục đích để bán kiếm lời. Đi đến khu vực dốc bản Cầu Đường, D xuống xe và đi bộ về hướng UBND xã Chiềng Chăn, khi đi được khoảng 100m D gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi không quen biết D hỏi và đặt vấn đề mua hêrôin và hồng phiến với số tiền 1.000.000 VNĐ. Người đàn ông nhận tiền và bảo D đứng đợi rồi đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho D 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa 02 gói đều được gói bằng mảnh nilon màu đen, trong đó 01 gói chứa hêrôin và 01 gói chứa 05 viên hồng phiến. Kiểm tra xong D cất số ma tuý vào túi quần đang mặc và đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết về nhà.

Về đến nhà D chia gói hêrôin vừa mua thành 15 gói trong đó 12 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 03 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng; 05 viên hồng phiến D gói lại bằng mảnh nilon màu trắng. D cất số hêrôin vào lọ nhựa được cuốn bằng băng dính màu đen và cất giấu vào trong chuồng chim đặt ở ngoài vườn nhà D, số hồng phiến D cất dưới gầm bàn thờ của gia đình mục đích để có ai hỏi mua sẽ đem ra bán kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30.8.2017 khi D đang ở nhà thì Hà Hải R (trú tại tiểu khu V, thị trấn V1, huyện V2, tỉnh V3) có đến hỏi mua hêrôin, D lấy 01 gói hêrôin trong lọ nhựa cất giấu trong chuồng chim bán cho R với giá 200.000 VNĐ.

Ngày 30.8.2017 tại khu vực tiểu khu 3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn tỉnh Sơn La, Công an huyện Mai Sơn phát hiện đối tượng Hà Hải R (sinh năm 1991, trú tại tiểu khu V, thị trấn V1, huyện V2, tỉnh V3), có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vụ việc và thu giữ: 01 mảnh giấy bạc kích thước 5cm x 4cm, bị đốt cháy xém một mặt; 01 mảnh nilon màu xanh có kích thước 3cm x 4cm; 01 bật lửa ga màu đỏ. Qua đấu tranh Hà Hải R khai nhận: nguồn gốc số ma tuý mà Hà Hải R vừa sử dụng, R mua của Lê Văn D, sinh năm 1990, trú tại tiểu khu A, thị trấn A1, huyện A2, tỉnh A3vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30.8.2017 với giá 200.000 VNĐ.

Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn tiến hành khám xét, thu giữ số ma tuý D cất giấu cùng số tiền 200.000 VNĐ của D có được do bán ma tuý. Tổ công tác đã tiến lập biên bản thu giữ giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong chứa 05 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY (nghi là ma tuý tổng hợp); 01 lọ nhựa bên ngoài được cuốn bằng băng dính màu đen, có nắp đậy màu xanh bên trong chứa 14 gói (trong đó có 03 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng, lớp tiếp theo được gói bằng mảnh nilon màu xanh bên trong đều chứa chất bột nén màu trắng (nghi là

hêrôin); 11 gói đều được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh bên trong chứa chất bột nén màu trắng (nghi là hêrôin).

Ngày 31.8.2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, trích rút mẫu giám định vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Văn D. Kết quả:

Tổng trọng lượng 05 viên nén nghi là ma túy tổng hợp có trọng lượng 0,51 gam, trích rút toàn bộ, ký hiệu M1 để làm mẫu giám định loại ma túy.

Tổng trọng lượng chất bột nén màu trắng trong 14 gói nghi là hêrôin có trọng lượng 1,22 gam, trích rút toàn bộ, ký hiệu từ M2 đến M15 để làm mẫu giám định loại ma túy.

Ngày 07.9.2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 860/KLMT kết luận: Mẫu giám định ký hiệu M1 là chất ma tuý, loại chất Methamphetamin; Mẫu giám định ký hiệu từ M2 đến M15 là chất ma tuý; Loại chất Herôin.

Tại bản cáo trạng số: 101/KSĐT-MT ngày 17/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố Lê Văn D về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung đã khai tại Cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Lê Văn D từ 24 tháng đến 30 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ Luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành tại các mép dán có chữ ký Lê Văn D và chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong. Một mặt ghi "Vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu vụ Lê Văn D tàng trữ trái phép chất ma túy"; 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc kích thước 4cm x 5cm một mặt mảnh giấy đã bị cháy xém, 01 mảnh nilon kích thước 3cm x 4cm màu xanh, 01 bật lửa ga màu vàng các mép được dán kín tại mép dán có chữ kỹ giáp lai của thành phần tham gia

niêm phong và chữ ký của Hà Hải R. Mặt trước phong bì ghi: tang vật vụ Hà Hải R sử dụng trái phép chất ma túy.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000VNĐ đã thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn D khai nhận vào ngày 10.8.2017 bị cáo đã mua 1.000.000VNĐ hêrôin và hồng phiến để bán kiếm lời. Ngày 30.8.2017 bị cáo đã bán cho Hà Hải R một gói hêrôin với giá 200.000VNĐ, Cơ quan Công an đã kiểm tra thu giữ tại nhà của bị cáo 1,22gam hêrôin và 0,51gam methamphetamin. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của Hà Hải R tại Cơ quan điều tra và toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc mua hêrôin và methamphetamin về để sử dụng và bán cho Hà Hải Anh 01 gói hêrôin để thu lợi bất hợp pháp số tiền 200.000VNĐ thì có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lê Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 101/KSĐT-AN ngày 17.11.2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:*Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo,* xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng 02 lần bị Tòa án nhân dân xét xử, cụ thể năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 20 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy và năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xử phạt 26 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tuy bị cáo đã được xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện tội phạm. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào vì tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc đã làm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để bị cáo cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáokhông có tài sản riêng, thu nhập không ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo những vật chứng gồm 01 gói nilon chứa 05 viên hồng phiến, 01 lọ nhựa chứa 14 gói hêrôin (Cơ quan điều tra tiến hành trích rút toàn bộ số ma túy làm mẫu giám định) và thu giữ số tiền 200.000VNĐ. Thu giữ của Hà Hải Anh 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy xém một mặt, 01 mảnh ni lon và 01 bật lửa ga màu đỏ.

Hội đồng xét xử xét thấy, đối với vật chứng là vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu và tang vật thu giữ của Hà Hải R gồm 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy xém một mặt, 01 mảnh ni lon và 01 bật lửa ga màu đỏ là những vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm đ khoản 2 điều 76 BLTTHS.

Đối với số tiền 200.000VNĐ thu giữ của bị cáo có nguồn gốc do bị cáo bán ma túy cho Hà Hải Anh mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] *Về án phí:* Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác:*

Về nguồn gốc ma túy theo bị cáo khai mua của người nam giới tại bản Cầu Đường, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn, bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ, việc mua bán không ai biết, do đó Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh, cần chấp nhận.

Đối với Hà Hải R đã mua trái phép 200.000VNĐ ma túy của bị cáo, khi cơ quan Công an bắt Hà Hải R đã sử dụng hết số ma túy đã mua của bị cáo. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Hà Hải R về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là hoàn toàn phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm:

Xử phạt bị cáo Lê Văn D 24 (hai mươi tư) tháng tù giam, thời gian thụ hình tính từ ngày bắt 31.8.2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu; 01 mảnh giấy bạc kích thước 4cm x 5cm một mặt mảnh giấy đã bị cháy xém, 01 mảnh nilon kích thước 3cm x 4cm màu xanh, 01 bật lửa ga màu vàng

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000VNĐ thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nông Văn Thịnh